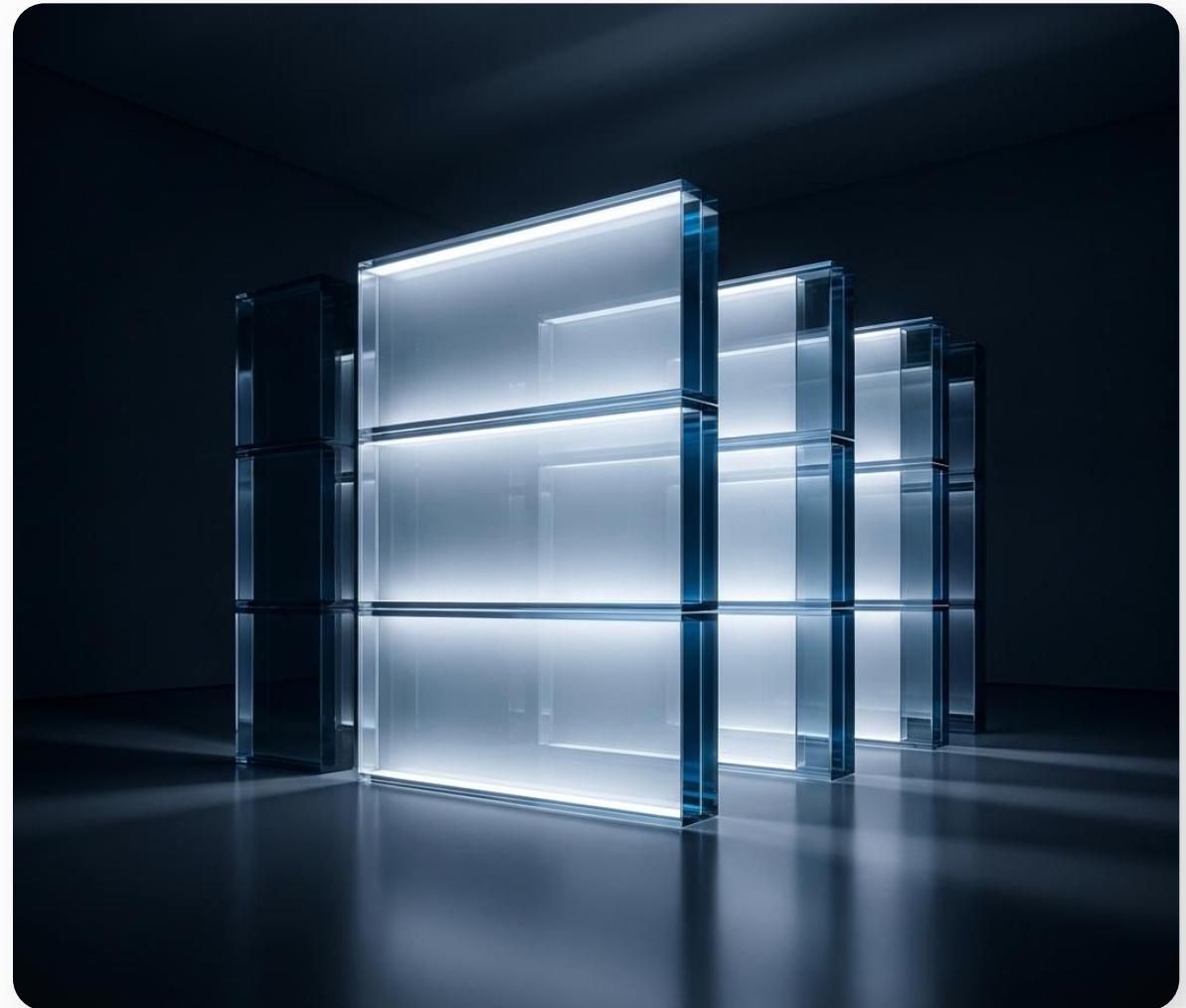


# Semantic HTML5 Tags

Xây dựng cấu trúc web hiện đại & dễ tiếp cận

Instructor: Web Dev Team • Edition 2024



# Learning Objectives

## Definition

Understand what semantic HTML is and why it differs from generic HTML.

## Structural Tags

Master the core structural elements: header, nav, main, article, section, aside, footer.

## Text-level Tags

Learn how to use text semantics like strong, em, and code correctly.

## Hierarchy

Implement proper heading hierarchy (h1-h6) for accessible document outlines.

# Semantic HTML là gì?

Semantic HTML sử dụng các thẻ HTML **mang ý nghĩa** để mô tả nội dung của chúng, thay vì chỉ dùng để hiển thị giao diện. Nó giúp trình duyệt và developer hiểu rõ vai trò của từng phần tử.

## ✗ Non-Semantic (Div Soup)

```
<div id="header">  
<div class="nav">Menu</div>  
</div>  
<div class="content">  
<div class="article">...</div>  
</div>  
<div id="footer">...</div>
```



## ✓ Semantic HTML

```
<header>  
<nav>Menu</nav>  
</header>  
<main>  
<article>...</article>  
</main>  
<footer>...</footer>
```

# Tại sao Semantic HTML quan trọng?



## SEO & Ranking

Công cụ tìm kiếm (Google) hiểu rõ nội dung chính/phụ, từ đó xếp hạng từ khóa chính xác hơn.



## Accessibility (A11y)

Trình đọc màn hình (Screen Readers) dựa vào thẻ semantic để điều hướng cho người khiếm thị.



## Dễ bảo trì (Maintainability)

Code rõ ràng, dễ đọc hơn. Developer mới tham gia dự án sẽ nhanh chóng hiểu cấu trúc trang.

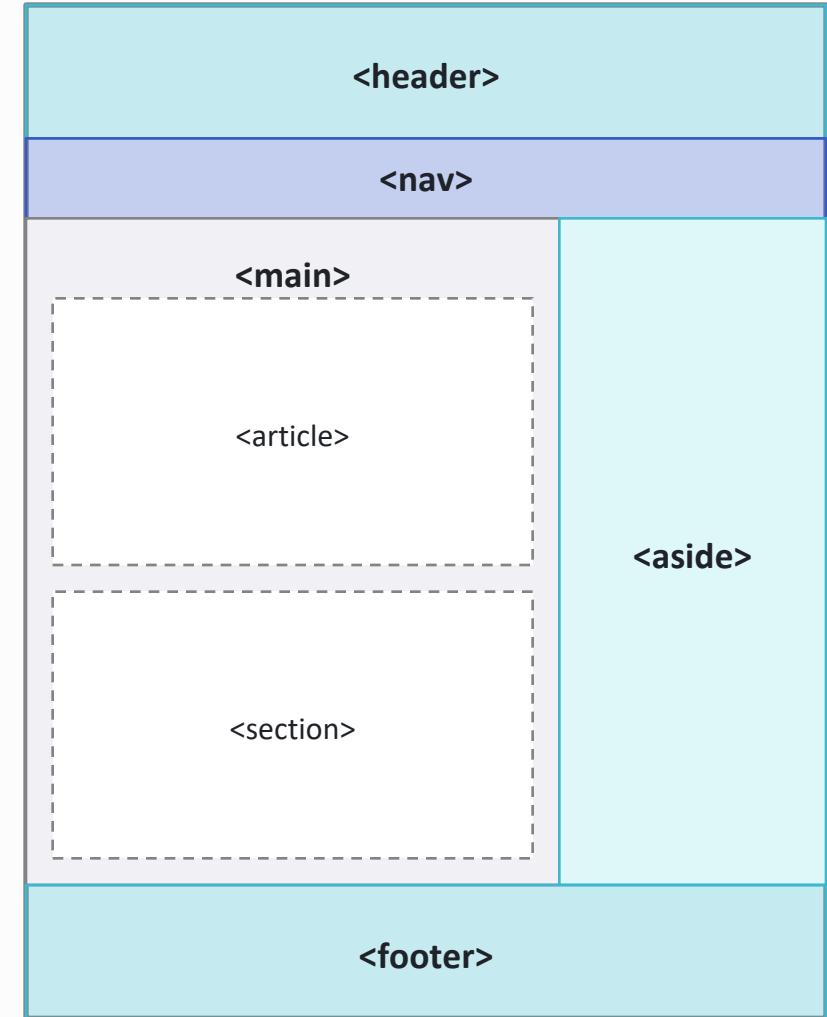


## Tương thích tương lai

Tối ưu hóa hiển thị trên các thiết bị mới (mobile, watch) và các tính năng trình duyệt trong tương lai.

# Structural Semantic Tags

- **<header>**: Phần đầu trang hoặc đầu section.
- **<nav>**: Khu vực menu điều hướng chính.
- **<main>**: Nội dung chính duy nhất của trang.
- **<article>**: Bài viết/nội dung độc lập.
- **<section>**: Nhóm nội dung theo chủ đề.
- **<aside>**: Nội dung phụ, sidebar, quảng cáo.
- **<footer>**: Chân trang hoặc kết thúc section.



# <header> — Phần đầu trang

- **Mô tả:**

Chứa nội dung giới thiệu hoặc điều hướng. Thường gồm: logo, tên trang, menu, ô tìm kiếm.

- **Lưu ý quan trọng:**

Có thể dùng **nhiều thẻ header** trên cùng một trang (ví dụ: header chính của site và header riêng của một bài viết).

```
<!-- Site Header -->
<header>
  <h1>My Website</h1>
  <nav>...</nav>
</header>
<article>
<header>
  <h2>Blog Post Title</h2>
  <p>Posted by Admin</p>
</header>
</article>
```

# <nav> — Menu điều hướng

- **Mục đích:**

Dùng cho các khối liên kết điều hướng chính (Menu chính, Mục lục, Footer links).

- **Cấu trúc chuẩn:**

Thường kết hợp với danh sách không thứ tự (<ul>) để hỗ trợ Accessibility tốt nhất.

- **Lưu ý:**

Không cần dùng <nav> cho mọi nhóm link nhỏ lẻ (như link trong footer copyright).

```
<nav>
  <ul>
    <li><a href="/">Home</a></li>
    <li><a href="/about">About</a></li>
    <li><a href="/contact">Contact</a></li>
  </ul>
</nav>
```

# <main> — Nội dung chính

- **Định nghĩa:**

Chứa nội dung duy nhất và quan trọng nhất của trang web (không bao gồm sidebar, menu, footer chung).

- **Quy tắc quan trọng:**

Chỉ được có **MỘT** thẻ <main> hiển thị trên mỗi trang.

- **Vị trí:**

KHÔNG đặt bên trong <header>, <nav>, <footer>, hay <aside>.

```
<body>
  <header>...</header>
  <main>
    <h1>Page Title</h1>
    <p>Unique content
here...</p>
  </main>
  <footer>...</footer>
</body>
```

# <article> — Bài viết độc lập

- **Định nghĩa:**

Khối nội dung độc lập, có ý nghĩa trọn vẹn khi tách riêng khỏi trang (self-contained).

- **Trường hợp sử dụng:**

Bài blog, tin tức, bình luận người dùng, bài đăng diễn đàn, widget sản phẩm.

- **Cấu trúc con:**

Nên có tiêu đề (H2-H6) và có thể có header/footer riêng bên trong.

```
<article>
```

```
  <h2>New Feature Released</h2>
  <p>Today we launched...</p>
  <!-- Article's own footer -->
  <footer>
    Posted on <time>May 1</time>
  </footer>
</article>
```

# <section> — Phần nội dung

- **Mục đích:**

Gom nhóm các nội dung có cùng chủ đề. Khác với <div> (dùng để style), <section> mang ý nghĩa ngữ nghĩa về chủ đề.

- **Quy tắc:**

Nên có tiêu đề (H2-H6) để mô tả nội dung của section đó.

- **Ví dụ:**

Phần "Về chúng tôi", "Dịch vụ", "Liên hệ" trên trang chủ.

```
<body>
  ...
  <section class="services">
    <h2>Our Services</h2>
    <div class="card">...</div>
    <div class="card">...</div>
  </section>
  <section class="contact">
    <h2>Contact Us</h2>
  </section>
</body>
```

# <aside> — Sidebar / Nội dung phụ

- **Định nghĩa:**

Chứa nội dung liên quan gián tiếp hoặc bổ trợ cho nội dung chính.

- **Ứng dụng:**

Thanh bên (Sidebar), quảng cáo, danh sách bài viết liên quan, hộp thông tin tác giả.

- **Ngữ cảnh:**

Nếu đặt trong <article>, nó bổ trợ cho bài viết đó.

Nếu đặt ngoài, nó bổ trợ cho toàn trang.

```
<article>
  <h1>Review iPhone 15</h1>
  <p>Main review text...</p>
  <aside>
    <h3>Specs</h3>
    <ul><li>A16
      Chip</li>...</ul>
  </aside>
</article>
```

# <footer> — Chân trang

- **Mục đích:**

Đánh dấu phần kết thúc của một trang hoặc một section.

- **Nội dung thường gặp:**

Thông tin bản quyền (Copyright), liên hệ, sitemap, các liên kết pháp lý, hoặc thông tin tác giả.

- **Linh hoạt:**

Giống như header, bạn có thể có footer cho toàn trang VÀ footer riêng cho từng thẻ <article> hoặc <section>.

```
<!-- Page Footer -->
<footer>
  <p>&copy; 2024 My Website</p>
  <address>Contact:
admin@site.com</address>
</footer>
<article>
  ...
<footer>
  Written by Alice
</footer>
</article>
```

# Text-level Semantic Tags

- **<strong>**

Quan trọng cao (Bold).

Ví dụ: Cảnh báo!

- **<em>**

Nhấn mạnh (Italic).

Ví dụ: quan trọng.

- **<mark>**

Đánh dấu/Highlight.

Ví dụ: Kết quả tìm kiếm.

- **<small>**

Văn bản nhỏ, bản quyền.

© 2024 Company.

- **<time>**

Thời gian (máy đọc được).

```
<time datetimetype="2024-01-01">
```

- **<code>**

Đoạn mã máy tính.

```
console.log('Hi')
```

- **<kbd>**

Phím bấm input.

Nhấn **Ctrl + C**

- **<abbr>**

Viết tắt.

WHO (World Health Org)

# Headings Hierarchy (H1–H6)

- **Cấu trúc cây (Tree Structure):**  
Headings tạo nên "mục lục" của trang web.
- **Mỗi trang 1 thẻ H1:**  
Thường dành cho tiêu đề chính của trang.
- **Không nhảy cóc (No skipping):**  
Đừng đi từ H1 thẳng xuống H3. Hãy theo thứ tự H1 → H2 → H3.
- **Không dùng để chỉnh cỡ chữ:**  
Dùng CSS để chỉnh size, dùng H1-H6 để định nghĩa cấu trúc.

```
<h1> Main Title  
<h2> Section Title  
<h3> Subsection  
Context text...  
<h2> Another Section  
<h3> Subsection
```

# Ví dụ hoàn chỉnh: Semantic HTML

```
<body>
  <header>...</header>
  <nav>...</nav>
  <main>
    <h1>Blog Post</h1>
    <article>
      <h2>Chapter 1</h2>
      <p>Content...</p>
    </article>
    <aside>Related info</aside>
  </main>
  <footer>Copyright</footer>
</body>
```

- **Container chính:**

<main> bao trọn phần nội dung độc nhất, tách biệt với header/footer chung.

- **Nội dung bài viết:**

Sử dụng <article> để đóng gói nội dung blog, bên trong có thể chia nhỏ thành các section nếu dài.

- **Thông tin phụ:**

<aside> đặt bên cạnh hoặc bên trong main để chứa thông tin liên quan nhưng không phải mạch chính.

# Thực hành: Tạo trang với Semantic Tags

- 1. Tạo file `index.html` cơ bản.
- 2. Thêm `<header>` chứa Logo và `<nav>` menu.
- 3. Tạo khu vực `<main>` để chứa nội dung.
- 4. Viết 1 bài blog dùng thẻ `<article>` (có H1/H2).
- 5. Thêm sidebar bằng `<aside>` chứa "Bài viết liên quan".
- 6. Kết thúc trang bằng `<footer>` chứa Copyright.

# Tóm tắt: Semantic HTML5 Tags

- **Định nghĩa:** Code mang ý nghĩa mô tả nội dung, không chỉ là giao diện.
- **Lợi ích:** Tốt cho SEO, Accessibility, và Dễ bảo trì.
- **Tags cấu trúc:** Header, Nav, Main, Article, Section, Aside, Footer.
- **Tags văn bản:** Strong, Em, Time, Code, Mark...
- **Hierarchy:** Sử dụng H1-H6 theo đúng thứ tự cấp bậc, không nhảy cóc.
- **Best Practice:** Mỗi trang chỉ 1 <main>, <h1> duy nhất (khuyến nghị).

# Q & A

Bạn có câu hỏi nào không?

Email: [questions@webdevcourse.com](mailto:questions@webdevcourse.com)

Docs: [developer.mozilla.org](https://developer.mozilla.org) (MDN)

Bài tiếp theo:

# Forms & Inputs

- Các loại thẻ Input
- Form Attributes
- Validation cơ bản

